

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 5653 /BGDĐT-GDCN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

V/v báo cáo kết quả TS năm 2015 và
kế hoạch TS TCCN năm 2016

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2015

Kính gửi:

- Các bộ, ngành có cơ sở đào tạo trung cấp chuyên nghiệp;
- Các sở giáo dục và đào tạo.

Để có cơ sở tổng kết và đánh giá công tác tuyển sinh trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) năm 2015 và chuẩn bị kế hoạch công tác tuyển sinh năm 2016, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) trân trọng đề nghị các bộ, ngành, các sở GDĐT thực hiện một số nội dung sau đây:

1. Báo cáo về Bộ GDĐT kết quả công tác tuyển sinh TCCN năm 2015 (*theo mẫu 1a, 1b, 2a, 3a*) của tất cả các trường thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành hoặc địa phương. Trong báo cáo, đề nghị các bộ, ngành, sở GDĐT nêu rõ tổng chỉ tiêu thực tế được thông báo, số lượng thí sinh trúng tuyển, số lượng thí sinh nhập học của từng trường thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành hoặc địa phương; số liệu thống kê trong báo cáo phải chính xác và điền đầy đủ nội dung các ô theo quy định, nội dung nào không có số liệu thì ô đó để trống, không cắt bớt, sửa đổi cấu trúc biểu mẫu.

2. Dự kiến kế hoạch tuyển sinh TCCN năm 2016 (*theo mẫu 4a*), trong đó đề nghị các bộ, ngành, sở GDĐT chỉ dự kiến kế hoạch tuyển sinh TCCN năm 2016 của các trường đối với các ngành học đã được phê duyệt mở ngành đào tạo (tính đến thời điểm báo cáo).

3. Đôn đốc các trường thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành hoặc địa phương thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 21/2010/TTLT-BTC-BGDDT ngày 11/02/2010 và Thông tư số 25/2013/TTLT-BTC-BGDDT ngày 08/3/2013 của liên Bộ Tài chính - Bộ GDĐT về việc nộp lệ phí tuyển sinh TCCN.

4. Báo cáo những thay đổi về khu vực tuyển sinh, mã tỉnh (TP), quận (huyện), thị xã so với năm 2015 (tính đến thời điểm nộp báo cáo này), để Bộ GDĐT điều chỉnh và đăng tải trên tài liệu “Thông tin về tuyển sinh TCCN năm 2016” và website của Bộ GDĐT. Nếu trong báo cáo của sở GDĐT không có nội dung này, Bộ GDĐT coi như địa phương đó không có sự thay đổi về khu vực tuyển sinh và mã tuyển sinh.

Nhận được văn bản này, đề nghị các bộ, ngành, các sở GDĐT chủ động triển khai tới các trường thuộc phạm vi quản lý (Bộ GDĐT không trực tiếp triển khai nội dung này tới các cơ sở đào tạo TCCN trên cả nước), đồng thời chịu trách nhiệm về việc thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn các nội dung nói trên. Bộ GDĐT sẽ không thông báo chỉ tiêu tuyển sinh năm 2016 và không đăng tải thông tin tuyển sinh của các trường trên tài liệu “Thông tin về tuyển sinh TCCN năm 2016” và

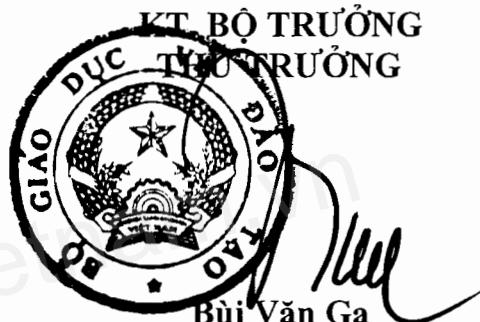
website của Bộ GD&ĐT đối với những đơn vị không báo cáo về Bộ GD&ĐT theo các quy định trên. Để thuận tiện cho việc thống kê số liệu tuyển sinh năm 2015 và biên tập tài liệu “Thông tin về tuyển sinh TCCN năm 2016”, đề nghị các đơn vị tải các biểu mẫu báo cáo trên website: www.moet.gov.vn, mục tin tức GDCN. Đồng thời, văn bản trong các file dữ liệu thống nhất sử dụng mã Unicode, font Times New Roman, cỡ chữ 14 (riêng mẫu biểu 4a có cỡ chữ 10), các mẫu biểu 1a, 1b, 2a, 3a được thực hiện trên Office Excel, mẫu biểu 4a được thực hiện trên Office Word.

Báo cáo tổng hợp kết quả công tác tuyển sinh TCCN năm 2015 và dự kiến kế hoạch tuyển sinh TCCN năm 2016 (bản in) của các Bộ, ngành và sở GD&ĐT gửi về Bộ GD&ĐT (Vụ Giáo dục chuyên nghiệp) - số 35 Đại Cồ Việt - Hai Bà Trưng - Hà Nội trước ngày 10/01/2016, đồng thời gửi các tệp (bản mềm) theo địa chỉ email: ttlhoa@moet.edu.vn.

Mọi chi tiết xin liên hệ với đồng chí Tống Thị Lê Hòa - Chuyên viên Vụ Giáo dục chuyên nghiệp - Bộ GD&ĐT, điện thoại: (04) 3 869 4988; 0904 152 978.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ GDCN.



(mẫu 1a)

THÔNG TIN CHUNG

(Mẫu này chỉ áp dụng đối với các Bộ, ngành hoặc sở GDĐT)

(Kèm theo Công văn số 5653 /BGDĐT-GDCN, ngày 30 tháng 10 năm 2015)

TÊN BỘ, NGÀNH, SỞ GDĐT:

TÊN ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP THEO DÕI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO TCCN:

Địa chỉ:

Họ và tên cán bộ lãnh đạo:

Điện thoại bàn:

Điện thoại di động:

Email:

Họ và tên chuyên viên theo dõi công tác Tuyển sinh TCCN:

Điện thoại bàn:

Điện thoại di động:

Email:

....., ngày tháng năm 2015

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký tên, đóng dấu)

THÔNG TIN CHUNG

(mẫu 1b)

(Mẫu này chỉ áp dụng đối với các cơ sở đào tạo TCCN)

(Kèm theo Công văn số 5653/BGDĐT-GDCN, ngày 30 tháng 10 năm 2015)

Cơ quan chủ quản:

Trường (Cơ sở đào tạo TCCN):

Mã trường: ; Loại hình trường (công lập/ngoài công lập):

Địa chỉ:

Website:

Email:

Hiệu trưởng:

Điện thoại bàn:

Điện thoại di động:

Email:

Phó hiệu trưởng phụ trách công tác tuyển sinh:

Điện thoại bàn:

Điện thoại di động:

Email:

Trưởng phòng đào tạo:

Điện thoại bàn:

Điện thoại di động:

Email:

Họ và tên cán bộ làm công tác tuyển sinh:

Điện thoại bàn:

Điện thoại di động:

Email:

Họ và tên người lập biểu:

Điện thoại:

....., ngày tháng năm 2015

HIỆU TRƯỞNG

(kí tên, đóng dấu)

BỘ (NGÀNH), SỞ GD&ĐT:

(mẫu 2a)

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ TUYỂN SINH TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP NĂM 2015

(Kèm theo Công văn số 5653 /BGDĐT-GDCN, ngày 30 tháng 10 năm 2015)

| TT | Tên cơ sở đào tạo TCCN | Hình thức đào tạo | Tổng chỉ tiêu được thông báo | Số liệu về thí sinh dự tuyển | | | | Số liệu về thí sinh trúng tuyển | | | | Số liệu về thí sinh nhập học (theo khu vực) | | | | Số liệu được phân tích từ số thí sinh nhập học | | | | | | | |
|------------------------|---------------------------|-------------------|------------------------------|-----------------------------------|--|---|---------------------------|---------------------------------|--|--|------------------------------|---|---------|-----|-----|--|--|---|---|---|-----------------------------------|------------------------------|----|
| | | | | Dự tuyển theo hình thức thi tuyển | Dự tuyển theo hình thức xét tuyển học lực PT | Dự tuyển theo hình thức xét tuyển học lực ĐH,CD | Tổng số thí sinh dự tuyển | Trúng tuyển theo KQ thi tuyển | Trúng tuyển theo KQ xét tuyển học lực PT | Trúng tuyển theo KQ xét tuyển điểm thi ĐH,CD | Tổng số thí sinh trúng tuyển | KV1 | KV2 -NT | KV2 | KV3 | Tổng số thí sinh nhập học | Số thí sinh là đối tượng cử tuyển nhập học | Số thí sinh là đối tượng tuyển thẳng nhập học | Số thí sinh là đối tượng ưu tiên 1 nhập học | Số thí sinh là đối tượng ưu tiên 2 nhập học | Số thí sinh chưa TN THPT nhập học | Số thí sinh TN THCS nhập học | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 |
| 1 | Trường | CQ | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | VLVH | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | TỔNG 1 (T1) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2 | Trường | CQ | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | VLVH | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | TỔNG 2 (T2) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |
| TỔNG CỘNG (T1+T2+....) | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | | |

Ghi chú: - Cột 8 = cột (5 + 6 + 7); cột 12 = cột (9 + 10 + 11); cột 17 = cột (13 + 14 + 15 + 16)

- Số liệu được tính tại thời điểm báo cáo.

NGƯỜI LẬP
(ký và ghi rõ họ tên).....ngày tháng năm 2015
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

Điện thoại người lập biểu:

BÁO CÁO KẾT QUẢ TUYỂN SINH CHI TIẾT THEO TÙNG NGÀNH

(Kèm theo Công văn số 5653 /BGDĐT-GDCN, ngày 30 tháng 10 năm 2015)

| TT | Tên cơ sở đào tạo TCCN | Tên ngành đào tạo (ghi theo danh mục được quy định tại Thông tư 34) | Chỉ tiêu phân phối cho từng ngành | Số thí sinh dự tuyển theo từng ngành | Số thí sinh trúng tuyển theo từng ngành | Số thí sinh trúng tuyển đã nhập học theo từng ngành |
|-----|---------------------------|---|-----------------------------------|--------------------------------------|---|---|
| 1 | | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| 3 | Trường | | | | | |
| ... | | ... | | | | |
| | | Tổng cộng | | | | |
| 1 | | | | | | |
| 2 | | | | | | |
| 3 | Trường | | | | | |
| ... | | ... | | | | |
| | | Tổng cộng | | | | |
| ... | ... | | | | | |

Ghi chú: số liệu trên tính gộp cả chính quy và vừa làm vừa học tại thời điểm báo cáo

NGƯỜI LẬP
(ký và ghi rõ họ tên)

..., ngày.....tháng.....năm 2015
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(ký tên, đóng dấu)

Điện thoại người lập biểu:

BỘ, NGÀNH, SỞ GDĐT:

(mẫu 4a)

DỰ KIẾN KẾ HOẠCH TUYỂN SINH TCCN NĂM 2016

(Kèm theo Công văn số 5653/BGDĐT-GDCN ngày 30 tháng 10 năm 2015)

| STT | Tên trường, mã trường, địa chỉ, ngành hoặc chuyên ngành đào tạo | Mã ngành máy tính | Tổng chỉ tiêu | | | | Hình thức đào tạo, môn thi hoặc tiêu chí xét tuyển và đối tượng tuyển sinh. | Hạn nhận hồ sơ tại trường, ngày xét tuyển (hoặc thi tuyển), vùng tuyển và ghi chú. |
|-----|---|-------------------------|---------------|------|------|------|---|--|
| | | | CQ | THPT | VLVH | THPT | | |
| | | | | THCS | | THCS | | |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) |
| 1 | Tên cơ sở đào tạo ... Mã trường: (Địa chỉ....) Tel: (0...) 3 Website:..... Email: | 01 | ... | ... | ... | ... | Ghi tên môn thi hoặc tiêu chí xét tuyển và đối tượng tuyển sinh (có thể ghi chi tiết cho từng ngành theo từng hình thức đào tạo cụ thể) | <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian nhận hồ sơ: từ .../... đến .../.../ 2016 - Thời gian xét tuyển: từ .../... đến .../.../ 2016 - Khu vực tuyển sinh:.... * Ghi chú: (có thể ghi chi tiết cho từng đợt tuyển sinh theo từng hình thức đào tạo cụ thể) |
| | | | ... | ... | ... | ... | | |
| | | | ... | ... | ... | ... | | |
| | | | ... | ... | ... | ... | | |
| 2 | Tên cơ sở đào tạo ... Mã trường: (Địa chỉ....) Tel: (0...) 3 Website:..... Email: | 02 | ... | ... | ... | ... | Ghi tên môn thi hoặc tiêu chí xét tuyển và đối tượng tuyển sinh (có thể ghi chi tiết cho từng ngành theo từng hình thức đào tạo cụ thể) | <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian nhận hồ sơ: từ .../... đến .../.../ 2016 - Thời gian xét tuyển: từ .../... đến .../.../ 2016 - Khu vực tuyển sinh:.... * Ghi chú: (có thể ghi chi tiết cho từng đợt tuyển sinh theo từng hình thức đào tạo cụ thể) |
| | | | ... | ... | ... | ... | | |
| | | | ... | ... | ... | ... | | |
| | | | ... | ... | ... | ... | | |

Ghi chú: cột (2) ghi tên ngành theo danh mục được quy định tại Thông tư 34; cột (3) chỉ ghi mã ngành để làm máy tính với 02 ký tự từ 01 đến 99

Người lập biểu

(ký, ghi rõ họ tên)

..., ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký tên, đóng dấu)